

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 395/2023/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2023, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 5, phố TA, phường TD, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

+ Bị đơn: Anh Trương Quốc C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 3, thôn PT, xã PC, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C.

+ Về con chung: 02 con chung là cháu Trương Như An V, sinh ngày 06/06/2017 và Trương Quốc V1, sinh ngày 18/08/2021. Giao cả hai con chung là cháu Trương Như An V và cháu Trương Quốc V1 cho chị Nguyễn Thị Thu P được nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung đều đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trương Quốc C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cụ thể như sau: Cấp dưỡng cho chị P nuôi cháu An Vy số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01/2024 đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác; cấp dưỡng cho chị P nuôi cháu V1 số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01/2024 đến khi cháu V1 đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác .

Anh Trương Quốc C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, riêng, công sức, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, công nợ chung. Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C đều có đơn xin rút yêu cầu giải quyết tài sản chung, công sức ngày 22/12/2023. Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung, công sức, công nợ chung của chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C. Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Trương Quốc C có quyền khởi kiện lại vụ án dân sự khác về yêu cầu giải quyết tài sản chung, riêng, công sức, công nợ chung.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu P phải nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 12.300.000đ (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo Biên lai thu số: AA/2020/0061207 ngày 04/10/2023. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thu P số tiền 12.150.000đ (Mười hai triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trương Quốc C phải nộp án phí về cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) anh C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo Biên lai thu số: 0013827 ngày 13/11/2023. Hoàn trả cho anh Trương Quốc C số tiền 11.850.000đ (Mười một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- VKSND huyện Ba Vì.

- Các đ-ơng sự

- UBND xã TV

- THADS Ba Vì.

- L-u HS, VP.

(Đã ký)

Hoàng Trọng Đức

